

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B B
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số : 02/ 2018/ HS-ST
Ngày : 04/01/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B B-TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Minh - Cán bộ hưu trí ; Nơi công tác: xã Hồng Thái.

Bà Phạm Thị Bích Lệ - Công chức; Nơi công tác: Phòng giáo dục – ĐT huyện

B B

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B tham gia phiên tòa:

Ông Tồn Đình Thống - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện B B, xét xử sơ thẩm công Khi vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2017/ HSST ngày 01 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2017/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1- Huỳnh Duy Kh (tức Kh), sinh ngày 15/7/1997

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

ĐKKHKT và chỗ ở: thôn BL, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn Th, sinh năm 1972 ở thôn Bình Liêm, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Th và bà Lê Bảo Tr, sinh năm 1981, ở huyện PQ, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/6/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B B, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Trần Văn Tr (tức Tư tà), sinh ngày 15/5/1999

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn BTh, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ, sinh năm 1971 và bà Lê Thị L, sinh năm 1972; hiện trú tại thôn BTh, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình hoạt động bản thân:

- Ngày 15/6 /2017 Tòa án nhân dân Huyện B B xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Ngày 29/6 /2017 Tòa án nhân dân Huyện B B xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 02/8/2017 Tòa án nhân dân Huyện B B ra quyết định tổng hợp hình phạt 06 năm tù. Hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện B B, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3 - Phan Văn Th (tức Bồ lô, Nhí), sinh ngày : 20/3/1998

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn BTh, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Th, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1976; hiện trú tại thôn BTh, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Thuận. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình hoạt động bản thân:

- Ngày 29/6/2017 Tòa án nhân dân Huyện B B xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện B B, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Nguyễn Tấn D, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ : Xóm 05, thôn PH, xã HP, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

- Đinh Thái V, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ : Xóm 08, thôn PT, xã HP, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trần Văn Đ, sinh năm 1971 (vắng mặt)

- Lê Thị L, sinh năm 1972 (có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn BTh, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng trong vụ án:

+ Trịnh Văn Dũng, sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn BTh, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 04/11/2016, Huỳnh Duy Kh (tức Kh) mượn xe mô tô loại xe Wave (không rõ biển số) của Lê Quốc Ch (là cậu ruột của Kh) đến quán sinh tố Ánh Ngà thuộc thôn BTh, xã PRT, huyện B B, uống nước cùng với Phan Văn Th (tức Bồ lô, Nhí), Trần Văn Tr (tức Tư Tà) sinh ngày 15/5/1999, Trịnh Văn D, sinh năm 1998, ở thôn BTh, xã PRT và một người tên Khnh, ở thôn Hòa Th, thị trấn CL (là bạn mới quen của Kh, không rõ lai lịch cụ thể); khi đi Kh mang theo 01 cây mã tấu (dao tự tạo) lưỡi bằng sắt, dài khoảng 90 cm, rộng 03 cm, mũi dao bằng. Đang ngồi uống nước thì có điện thoại của Nguyễn Thị Thanh H, ở xóm 08, xã HM, huyện

TP, là nhân viên phục vụ tại quán cà phê Không Gian gọi đến, Huỳnh Duy Kh đi ra ngoài nghe điện thoại; H nói: “nhóm bạn của Kh ở HP lên lại rồi” (vì trước đó, khoảng 17 giờ, ngày 04/11/2017 Kh thấy nhóm thanh niên ở xã HP, huyện TP từ trong quán cà phê Không Gian đi ra, nên Kh nói cho H biết, đó là nhóm bạn của Kh, lâu ngày không gặp, khi nào nhóm thanh niên HP lên lại uống cà phê thì H điện thoại cho Kh, để Kh xuống nói chuyện chơi). Sau khi nghe điện thoại xong, Kh vào lại quán và nói với Phan Văn Th, nhờ Th giúp đánh trả thù nhóm thanh niên ở xã HP, đang ở dưới quán cà phê Không Gian (thuộc thôn BL, xã PRT). Do trước đây, Kh đi biển ở xã HP thì bị nhóm thanh niên ở HP đánh; nghe vậy, Th đồng ý, nhận lời giúp Kh, đồng thời Th quay sang nói với Trần Văn Tr giúp Kh đánh trả thù nhóm thanh niên ở xã HP, Tr đồng ý. Sau đó, Th chạy xe Wave của Th về nhà và lấy một cây mã tấu (dao tự tạo) cán tròn bằng gỗ, dài khoảng 10 cm, lưỡi bằng sắt, dẹp dài khoảng 40 cm, rộng 03 cm, mũi nhọn, để trên yên xe và điện thoại cho Trần Văn Tr hẹn gặp tại Trường cấp 2 PRT; vừa lúc này, Huỳnh Duy Kh điện thoại cho Phan Văn Th, Th hẹn gặp Kh tại Trường cấp 2 PRT. Khi Th, Tr và Kh gặp nhau tại điểm hẹn nói trên thì Kh hỏi lại Th và Tr có giúp được Kh đánh trả thù nhóm thanh niên ở xã HP không, Th và Tr đều đồng ý và nói: “Giúp được”; vừa lúc này, có Trịnh Văn D chạy xe cúp 50 và Khanh chạy xe Darem đến, Kh nói với Khanh, xe mô tô Wave của Kh sắp hết xăng, cho Kh mượn xe Dream đi công việc một xíu rồi về trả lại, Khanh đồng ý, thì Kh giờ yên xe mô tô Wave của Kh lấy cây mã tấu (dao tự tạo) đem để trên yên xe Dream và Trần Văn Tr điều khiển xe Dream chở Kh, còn Phan Văn Th điều khiển xe mô tô Wave của Th đi một mình cùng chạy đến quán cà phê Không Gian để đánh nhóm thanh niên ở xã HP, Th chạy xe mô tô đến đường bê tông, phía trên quán cà phê Không Gian thì dừng xe lại và để xe tại đây; Th điện thoại cho Trịnh Văn D và rủ D đến chơi, D không biết Th đi đánh nhau, nên chạy xe mô tô đến nơi Th đứng đợi để nói chuyện chơi; cùng lúc này, Trần Văn Tr chở Huỳnh Duy Kh đến, Kh lấy cây mã tấu (dao tự tạo) bọc vào trong áo, Th lấy cây mã tấu (dao tự tạo) của Th mang theo đưa cho Tr, Tr cầm lấy giấu vào trong ống quần; sau đó, Kh, Tr và Th cùng đi vào quán cà phê Không Gian tìm nhóm thanh niên ở xã HP đánh, còn D đứng tại nơi để xe, không tham gia đánh nhau. Khi đi tìm nhóm thanh niên ở HP, thì Phan Văn Th thấy một nhóm thanh niên ngồi ở bàn gần cổng ra vào quán, Th chỉ cho Kh và nói: “có phải tụi nó ngồi kia không” Huỳnh Duy Kh đi tới, nhìn thấy Đinh Thái V đang ngồi uống cà phê, Kh liền rút cây mã tấu trong người ra chém V trúng vào đầu, V bỏ chạy bị vấp té, Kh chém tiếp nhất thứ hai hướng từ trên đầu chém xuống, V đưa tay phải lên đỡ trúng vào mặt sau cổ tay phải gây thương tích; cùng lúc này. Nguyễn Tấn D bung chạy ra, vừa tới lan can trước cửa quán thì Trần Văn Tr cầm cây mã tấu chém vào người Nguyễn Tấn D trúng vào lưng sườn nhẹ, Tr chém tiếp nhất thứ hai trúng vào vùng chằm làm D té ngã nằm úp mặt xuống đất, Tr chém tiếp nhất thứ ba trúng vào giữa đỉnh đầu của D gây thương tích và Phan Văn Th nhìn thấy nhóm thanh niên ở HP bung chạy ra cửa thì Th lấy một cái nón bảo hiểm để trên xe mô tô gần đó ném vào nhóm thanh niên, nhưng không trúng ai.

Đình Thái V và Nguyễn Tấn D bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực B B Thuận đến ngày 10/11/2016 thì D ra viện về nhà. Riêng Đình Thái V đến ngày 08/11/2016 được chuyển vào Bệnh viện Đức Khng (ở thành phố Hồ Chí Minh) để phẫu thuật nối gân và xuất viện về nhà.

Sau khi gây thương tích cho V và D; Kh, Tr và Th đi về, trên đường về nhà, Kh mang cây mã tấu cất giấu vào bụi cây sát vách nhà Hồ Thanh Đ, ở thôn BL, xã PRT; Tr mang cây mã tấu ném vào bụi cây phía sau Trường Tr học cơ sở B B1(xã PRT).

*Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 52/2017/TgT ngày 28/12/2016 của Tr tâm Pháp y tỉnh Bình Th, kết luận tỷ lệ thương tật của Nguyễn Tấn D như sau:

-Vết sẹo vùng giữa đỉnh đầu, sẹo liền xấu, kích thước: 7,5x0,3cm. Vết sẹo do vật sắc gây ra theo chiều hướng từ phải sang trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 8%.

-Vết sẹo phần mềm vùng cằm, sẹo liền xấu, hình cung, kích thước 10 x 0,2cm. Vết sẹo do vật sắc gây ra theo chiều hướng từ sau ra trước. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%.

-Nứt sọ vùng đỉnh: Không ghi nhận trong giấy chứng nhận thương tích nên không có cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 15%. (Mười lăm phần trăm)

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 51/2017/TgT ngày 21/12/2016 của Tr tâm Pháp y tỉnh Bình Th, kết luận tỷ lệ thương tật của Đình Thái V như sau:

-Vết sẹo mặt sau cổ tay phải, sẹo liền, kích thước 5x0,2cm; Đứt gân duỗi các ngón bàn tay phải đã được mổ nối. Hiện hạn chế nhẹ động tác gấp cổ tay, duỗi các ngón tay bàn tay phải. Vết thương do vật sắc gây ra, chiều hướng tác động phụ thuộc vào tư thế tay của nạn nhân với vật gây thương. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 06%.

-Vết sẹo phần mềm vùng đỉnh đầu phải, sẹo liền tốt, kích thước 6x0,2cm. Vết sẹo do vật sắc gây ra theo chiều hướng từ trước ra sau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 09% (Chín phần trăm).

Quá trình điều tra: Huỳnh Duy Kh, Trần Văn Tr và Phan Văn Th đã Khi nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. (Bl số: 107-136)

Về phần dân sự: Nguyễn Tấn D yêu cầu bồi thường chi phí điều trị vết thương và các chi phí khác, số tiền là: 21.502.000 đồng và Đình Thái V yêu cầu bồi thường chi phí điều trị vết thương và các chi phí khác, số tiền là: 38.745.000 đồng; Huỳnh Duy Kh đã tác động gia đình bồi thường cho Đình Thái V số tiền 1.000.000 đồng; đến nay Kh, Tr và Th chưa bồi thường cho Duy và chưa bồi thường số tiền còn lại cho Vũ.

Về tang, vật chứng của vụ án: Sau khi gây thương tích cho V và D; trên đường về nhà, Kh mang cây mã tấu (dao tự tạo) lưỡi bằng sắt, dài khoảng 90 cm, rộng 03 cm, mũi dao bằng sắt giấu vào bụi cây sát vách nhà Hồ Thanh Đ, ở thôn BL, xã PRT; Tr mang cây mã tấu (dao tự tạo) cán tròn bằng gỗ, dài khoảng 10 cm, lưỡi bằng sắt,

đẹp dài khoảng 40 cm, rộng 03 cm, mũi dao nhọn ném vào bụi cây phía sau Trường Trung học cơ sở B B 1 (ở xã PRT). Cơ quan công an đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có căn cứ, xem xét xử lý.

Quá trình điều tra, xác định: Trịnh Văn D, khi nghe Phan Văn Th gọi điện thoại rủ đến đường bê tông, phía trên quán cà phê Không Gian nói chuyện chơi, thì D chạy xe mô tô đến chơi, D không biết Th đứng đợi tại đây, để đi đánh nhau và D không tham gia đánh nhau, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét vai trò đồng phạm trong vụ án đối với D.

Đối với Nguyễn Thị Thanh H, khi nghe Huỳnh Duy Kh nói: “Nhóm thanh niên ở HP là bạn của Kh lâu ngày không gặp và nhờ H, khi nào thấy nhóm thanh niên ở HP đến quán uống cà phê, thì gọi điện thoại báo tin cho Kh”; H nghĩ là thật, nên khi thấy nhóm thanh niên ở HP đến quán uống cà phê, H đã gọi điện thoại thông báo cho Kh biết và H không biết mục đích của Kh là đánh trả thù nhóm thanh niên ở HP, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét vai trò đồng phạm trong vụ án đối với H.

Tại bản cáo trạng số 79 /QĐ – KSĐT – VKS – HS ngày 29/ 11 / 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B B đã truy tố các bị cáo Huỳnh Duy Kh,Trần Văn Tr và Phan Văn Th về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B giữ nguyên Quyết định truy tố đối với các bị cáo Huỳnh Duy Kh,Trần Văn Tr và Phan Văn Th. Đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Duy Kh,Trần Văn Tr và Phan Văn Th cùng phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Đề nghị áp dụng như sau:

- Đối với bị cáo Huỳnh Duy Kh: Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điểm p khoản 1, 2 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 33 BLHS. Đề nghị mức án đối với bị cáo Huỳnh Duy Kh từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

- Đối với bị cáo Trần Văn Tr: Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 69; khoản 1 Điều 74; Điều 51; Điều 33 BLHS. Đề nghị mức án đối với bị cáo Trần Văn Tr từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Đối với bị cáo Phan Văn Th: Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điểm p khoản 1 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 33; Điều 51 BLHS. Đề nghị mức án đối với bị cáo Phan Văn Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù.Tổng hợp hình phạt từ 39 tháng đến 45 tháng tù.

- Các bị cáo Huỳnh Duy Kh,Trần Văn Tr và Phan Văn Th nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B đồng thời thành khẩn Khi báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho các bị hại theo quy định pháp luật.

Xét luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Huỳnh Duy Kh dùng cây mã tấu chém vào người Đinh Thái V trúng vào cổ tay phải và vùng đỉnh đầu phải, gây thương tích cho Vũ, với tỷ lệ thương tật 09% và Trần Văn Tr dùng cây mã tấu chém vào người Nguyễn Tấn D trúng vào đỉnh đầu, vùng cằm gây thương tích cho D, với tỷ lệ thương tật 15%. Các bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích có tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ nên cáo trạng của VKSND huyện B B truy tố các bị cáo về tội “ Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 BLHS là có cơ sở và đúng pháp luật. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Khi nhận khoảng 19 giờ ngày 04/11/2016 tại quán cà phê Không Gian thuộc thôn BL, xã PRT, huyện B B do Huỳnh Duy Kh là người khởi xướng, rủ rê Trần Văn Tr và Phan Văn Th cùng vào quán cà phê Không Gian tìm đánh nhóm thanh niên ở xã HP, huyện TP; Huỳnh Duy Kh dùng cây mã tấu chém vào người Đinh Thái V trúng vào cổ tay phải và vùng đỉnh đầu phải, gây thương tích cho Vũ, với tỷ lệ thương tật 09% và Trần Văn Tr dùng cây mã tấu chém vào người Nguyễn Tấn D trúng vào đỉnh đầu, vùng cằm gây thương tích cho Duy, với tỷ lệ thương tật 15%.

Nguyễn Tấn D yêu cầu bồi thường chi phí điều trị vết thương và các chi phí khác, số tiền là 21.502.000đồng và Đinh Thái V yêu cầu bồi thường chi phí điều trị vết thương và các chi phí khác, số tiền là 38.745.000đồng. Bị cáo Huỳnh Duy Kh đã tác động gia đình bồi thường cho Đinh Thái V số tiền 1.000.000đồng, số tiền còn lại Huỳnh Duy Kh, Trần Văn Tr và Phan Văn Th chưa bồi thường.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Huỳnh Duy Kh là người khởi xướng, rủ rê và cùng với Trần Văn Tr trực tiếp thực hiện hành vi gây thương tích cho Nguyễn Tấn D và Đinh Thái V nên phải chịu trách nhiệm chính đối với toàn bộ hành vi và hậu quả gây ra. Đối với Phan Văn Th có vai trò là người giúp sức rủ bị cáo Tr, giúp bị cáo Kh đánh trả thù và đưa cây mã tấu cho Tr thực hiện hành vi phạm tội, nên Th cũng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ hành vi và hậu quả do bị cáo Kh và Tr đã gây ra.

Hành vi trên của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của công dân và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, do vậy cần phải xử lý

ng nghiêm minh trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung. Nghĩ nên tuyên cho các bị cáo Kh, Tr và Th mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

Lời Khi nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời Khi của các bị hại, những người làm chứng và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Huỳnh Duy Kh, Trần Văn Tr và Phan Văn Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Huỳnh Duy Kh và bị cáo Phan Văn Th đã rủ rê bị cáo Trần Văn Tr là người chưa thành niên thực hiện hành vi phạm tội, nên Kh và Th phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự ; Xúi giục người chưa thành niên phạm tội quy định tại điểm n, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Huỳnh Duy Kh, Trần Văn Tr và Phan Văn Th thành khẩn Khi báo với thái độ ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nhằm thể hiện tính ưu việt của pháp luật XHCN.

- Đối với bị cáo Trần Văn Tr khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trần Văn Tr là người chưa thành niên, khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi còn nhiều hạn chế, phạm tội do thiếu sự quản lý, giáo dục của gia đình. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 69 Bộ luật hình sự sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[2] Xét về nhân thân: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Huỳnh Duy Kh có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kh.

- Đối với bị cáo Trần Văn Tr nhân thân không tốt vào ngày 15/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và ngày 29/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Đối với bị cáo Phan Văn Th đã có nhân thân không tốt vào ngày 09/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” .

Tại bản án số 25/2017/HSST ngày 15/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tại bản án số 30/2017/HSST ngày 29/6/2017 bị Tòa án nhân dân huyện B B xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” hiện tại bị cáo Tr đang chấp hành hình phạt tù Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 09/12/2016. Nay lại bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích trước khi án có hiệu lực pháp luật. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 51 BLHS về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án và buộc bị cáo Tr phải chấp hành hình phạt chung của các bản án.

Tại bản án số 30/2017/HSST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện B B đã xử phạt bị cáo Phan Văn Th 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” hiện tại bị cáo Th

đang chấp hành hình phạt tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 15/12/2016. Nay lại bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích trước khi án có hiệu lực pháp luật. Do đó, cần áp dụng khoản 1 Điều 51 BLHS về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án và buộc bị cáo Th phải chấp hành hình phạt chung của các bản án.

Chứng tỏ bị cáo Tr và bị cáo Th rất xem thường pháp luật, không ăn năn hối cải nên cần phải tuyên cho các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

+ Trong giai đoạn điều tra bị hại Nguyễn Tấn D yêu cầu bồi thường 21.502.000đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị hại Duy có thay đổi yêu cầu bồi thường là 14.502.000đồng.

+ Trong giai đoạn điều tra bị hại Đinh Thái V yêu cầu bồi thường 38.745.000đồng. Tại phiên tòa hôm nay bị hại Vũ có thay đổi yêu cầu bồi thường là 20.000.000đồng.

Xét thấy về trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho các bị hại trong vụ án này vai trò chính là bị cáo Kh và bị cáo Tr nên phải bồi thường toàn bộ chi phí điều trị và các khoản chi khác cho các bị hại.

Song xét bị cáo Phan Văn Th có vai trò giúp sức cũng phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe do bị cáo Kh và bị cáo Tr đã gây ra. Do đó bị cáo Th phải liên đới bồi thường phần thiệt hại cho các bị hại cụ thể:

- Bị cáo Huỳnh Duy Kh phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Đinh Thái V 16.000.000đồng. Bị cáo Huỳnh Duy Kh đã tác động gia đình bồi thường cho Đinh Thái V số tiền 1.000.000đồng, số tiền còn lại Huỳnh Duy Kh phải tiếp tục bồi thường 15.000.000đồng

- Bị cáo Trần Văn Tr phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn D 11.601.600đồng.

- Bị cáo Phan Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường Đinh Thái V số tiền 4.000.000đồng và bồi thường cho Nguyễn Tấn D số tiền 2.900.400đồng.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 cây mã tấu (dao tự tạo) lưỡi bằng sắt, dài khoảng 90cm, rộng 03cm, Kh cất giấu vào bụi cây sát vách nhà Hồ Thanh Đài, ở thôn BL, xã PRT; Tr mang mã tấu (dao tự tạo) cán tròn bằng gỗ , dài khoảng 10cm, lưỡi bằng sắt, rộng dài khoảng 40cm, rộng 03cm, mũi dao nhọn ném vào bụi cây phía sau Trường Tr học cơ sở B B I (ở xã PRT) Kh cất giấu vào bụi cây. Cơ quan công an đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được, nên không có căn cứ, xem xét xử lý.

[5] Về án phí : Các bị cáo Huỳnh Duy Kh, Trần Văn Tr và Phan Văn Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 , Điều 333 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Duy Kh, Trần Văn Tr và Phan Văn Th cùng phạm tội : “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điểm n khoản 1 Điều 48 ; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Duy Kh 30 (ba mươi) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 13/6/2017.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 69, khoản 1 Điều 74; Điều 51; Điều 33 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn Tr 24 (hai mươi bốn) tháng tù.**

Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 15/6/2017 đối với bị cáo Tr là 05 năm tù và bản án số 30/2017/HSST ngày 29/6/2017 đối với bị cáo Tr là 12 tháng tù. **Hình phạt chung buộc bị cáo Trần Văn Tr phải chấp hành cả ba bản án là 08 (năm) tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 09/12/2016.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; Điểm p khoản 1 Điều 46; Điểm n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 33; Điều 51 Bộ luật hình sự .

Xử phạt: Bị cáo **Phan Văn Th 24 (hai mươi bốn) tháng tù.**

Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 29/6/2017 đối với bị cáo Phan Văn Th là 15 tháng tù. **Hình phạt chung buộc bị cáo Phan Văn Th phải chấp hành cả hai bản án là 39 (ba mươi chín) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 15/12/2016.

Về trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 586, Điều 587, Điều 589, khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự .

+ Buộc bị cáo Huỳnh Duy Kh phải bồi thường cho bị hại Đinh Thái V số tiền 16.000.000đồng đã bồi thường cho Đinh Thái V 1.000.000đồng tiếp tục bồi thường 15.000.000đồng.

+ Buộc bị cáo Trần Văn Tr phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Tấn D 11.601.600đồng. Trong trường hợp Trần Văn Tr không có khả năng bồi thường thì ông Trần Văn Đ và bà Lê Thị L (cha, mẹ của bị cáo Tr) phải có trách nhiệm bồi thường cho Nguyễn Tấn D số tiền 11.601.600đồng.

+ Buộc bị cáo Phan Văn Th phải bồi thường cho Đinh Thái V số tiền 4.000.000đồng và bồi thường cho Nguyễn Tấn D số tiền 2.900.400đồng.

Về án phí:

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Huỳnh Duy Kh, Trần Văn Tr và Phan Văn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí HSST.

Bị cáo Trần Văn Tr và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Đ bà Lê Thị L (là cha mẹ ruột của bị cáo Tr) liên đới nộp 580.080đồng án phí DSST.

Bị cáo Huỳnh Duy Kh phải nộp 750.000đồng án phí DSST

Bị cáo Phan Văn Th phải nộp 345.020đồng án phí DSST

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có quyền yêu cầu người có nghĩa vụ phải thi hành số tiền bồi thường thiệt hại. Nếu người có nghĩa vụ phải thi hành mà chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi suất theo Điều 357 Bộ luật dân sự tương đương với thời gian phải thi hành án cho đến khi thi hành xong bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của BLTTHS.

Các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B B;
- Công an huyện BB;
- Chi cục THADS huyện B B;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan
- Lưu HS+VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ PHƯƠNG

